

STT	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự <sup>(2)</sup>	Chứng chỉ/Trình độ chuyên môn <sup>(3)</sup>
1				

Ghi chú:

(1) Trường hợp gói thầu không có yêu cầu về nhân sự chủ chốt thì Chủ đầu tư không nhập Bảng này.

(2) Chỉ quy định trong trường hợp dịch vụ liên quan có yêu cầu phải có chứng chỉ chuyên môn.

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;

- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

### 3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<b>1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa</b>		
Yêu cầu về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa chào thầu.	<p>Có bảng mô tả, so sánh đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng theo yêu cầu Chương V của E-HSMT, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ký mã hiệu (theo quy định của nhà sản xuất);</li> <li>- Nhãn hiệu hàng hóa (theo quy định của nhà sản xuất);</li> <li>- Tên nhà sản xuất (Phải có);</li> <li>- Nguồn gốc xuất xứ, nước sản xuất (Phải có).</li> <li>- Tình trạng và năm sản xuất (phải có);</li> <li>- Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa dự thầu.</li> </ul>	<b>Đạt</b>

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	Bảng đáp ứng thông số kỹ thuật phải chỉ rõ từng thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tham chiếu đến từng số trang, số dòng trong tài liệu kỹ thuật hoặc Catalogue đối với tất cả các thiết bị có yêu cầu thông số kỹ thuật.	
	Nhà thầu không hoàn toàn đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT Không có bảng đáp ứng thông số kỹ thuật hoặc có nhưng không chỉ rõ từng thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tham chiếu đến từng số trang, số dòng trong tài liệu kỹ thuật hoặc Catalogue đối với tất cả các có yêu cầu thông số kỹ thuật.	<b>Không đạt</b>
<b>2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa</b>		
Nhà thầu phải có thuyết minh về giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công lắp đặt hàng hóa, theo yêu cầu tại Chương V-E-HSMT.	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, bàn giao thiết bị: thuyết minh đầy đủ các nội dung: Mô tả giải pháp thực hiện, biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển, hướng dẫn sử dụng, nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng chi tiết, hợp lý, phù hợp với thực tế triển khai, phù hợp tính chất thiết bị.	<b>Đạt</b>
	Nhà thầu không có thuyết minh về giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, bàn giao thiết bị: thuyết minh đầy đủ các nội dung: Mô tả giải pháp thực hiện, biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển, hướng dẫn sử dụng, nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng chi tiết, hợp lý, phù hợp với thực tế triển khai, phù hợp tính chất thiết bị.	<b>Không đạt</b>
<b>3. Tiến độ cung cấp hàng hóa</b>		
Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa.	- Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. - Có đề xuất thời gian giao hàng chậm nhất là	<b>Đạt</b>

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; thời gian lắp đặt, cài đặt, triển khai tối đa 10 ngày. Tổng thời gian triển khai tối đa là 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	
	Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật. Đề xuất thời gian giao hàng > 20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; thời gian lắp đặt, cài đặt, triển khai > 10 ngày. Đề xuất Tổng thời gian triển khai tối đa > 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	<b>Không đạt</b>
<b>4. Bố trí nhân sự triển khai gói thầu</b>		
Đáp ứng yêu cầu về bố trí nhân sự tham gia triển khai thực hiện gói thầu	Nhà thầu bố trí nhân sự đáp ứng và phù hợp đảm bảo triển khai gói thầu.	<b>Đạt</b>
	Nhà thầu không trình bày hoặc có trình bày nhưng không đáp ứng yêu cầu.	<b>Không đạt</b>
<b>5. Bảo hành, bảo trì</b>		
Bảo hành, bảo trì	- Nhà thầu phải có quy trình, phương án, kế hoạch bảo hành bảo trì, xử lý sự cố cụ thể, rõ ràng. - Có cam kết bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật cho từng thiết bị. Thời gian bảo hành sản phẩm theo yêu cầu của Chương V. - Cam kết đáp ứng toàn bộ yêu cầu về bảo hành và bảo trì được quy định tại Chương V – E-HSMT	<b>Đạt</b>
	Nhà thầu không đáp ứng tất cả những tiêu chí trên; hoặc có cam kết nhưng không đầy đủ.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	<b>Tất cả các tiêu chuẩn, chi tiết được đánh giá là đạt</b>	<b>Đạt</b>
	<b>Một trong các tiêu chuẩn, chi tiết được đánh giá là không đạt</b>	<b>Không đạt</b>

**Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**